

Số: 09 /BC-TTDS

Chư Prông, ngày 19 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện công tác Dân số – KHHGD năm 2019 Kế hoạch công tác năm 2020.

I. Tình hình thực hiện công tác dân số - KHHGD năm 2019:

1. Công tác tham mưu.

Với chức năng và nhiệm vụ được giao, Phòng Dân đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, Trung tâm Y tế huyện ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác Dân số-KHHGD năm 2019 như sau:

- Tham mưu UBND huyện:

+ Ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND kiện toàn Ban chỉ đạo công tác dân số huyện.

+ Ban hành công văn số 249/UBND-VHXH “V/v triển khai Chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản-kế hoạch hóa gia đình năm 2019”.

- Tham mưu cho Trung tâm y tế huyện:

+ Kế hoạch số 132a/KH-TTYT triển khai thực hiện mô hình “Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân” năm 2019.

+ Ban hành Kế hoạch số 133/KH-TTYT “V/v Triển khai chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD năm 2019”.

+ Ban hành Quyết định thành lập các tổ tuyên truyền, tư vấn về dân số - kế hoạch hóa gia đình.

+ Kế hoạch số 141a/KH-TTYT triển khai Đề án “chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” năm 2019.

+ Kế hoạch số 142a/KH-TTYT tuyên truyền đề án “nâng cao chất lượng dân số dân tộc ít người, giảm thiểu tỉ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” năm 2019.

+ Kế hoạch số 239a/KH-TTYT tuyên truyền, thực hiện Đề án Tiếp thị xã hội và xã hội hóa các phương tiện tránh thai năm 2019.

+ Kế hoạch số 266/KH-TTYT tuyên truyền, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về Đề án “kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh” năm 2019

+ Kế hoạch số 324a/KH-TTYT tuyên truyền, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về Đề án “Sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh” năm 2019.

+ Kế hoạch số 364/KH-TTYT tổ chức hoạt động kỷ niệm Ngày Dân số thế giới 11/7/2019.

+ Kế hoạch số 479/KH-TTYT triển khai chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD đợt 2 năm 2019.

+ Kế hoạch số 521/KH-TTYT tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày tránh thai thế giới, Ngày quốc tế người cao tuổi và Ngày quốc tế trẻ em gái năm 2019.

2. Công tác tuyên truyền, vận động, chăm sóc SKSS/KHHGD:

Xác định được tầm quan trọng của công tác truyền thông nên ngay từ đầu năm Phòng Dân số đã tham mưu cho Trung tâm Y tế huyện ra Quyết định thành lập các tổ tuyên truyền, tư vấn về dân số - kế hoạch hóa gia đình, đồng thời xây dựng các kế hoạch và nội dung tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng cụ thể và triển khai thực hiện tại 20 xã, thị trấn; Mỗi đầu tháng đều lập kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tháng và phối hợp Ban Dân số - KHHGD các xã, thị trấn tuyên truyền về các chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác Dân số - KHHGD và các Đề án trong năm.

Về hình thức tuyên truyền: Công tác tuyên truyền được triển khai đến người dân bằng nhiều hình thức phong phú, dễ hiểu và phù hợp với nhiều nhóm đối tượng. Trong đó, chú trọng loại hình tư vấn nhóm nhỏ và đối thoại trực tiếp là chủ yếu.

Chú trọng tuyên truyền cho nhóm đối tượng là người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện biết và thực hiện đúng luật Hôn nhân và Gia đình như: không kết hôn sớm (không tảo hôn), không kết hôn với những người có cùng huyết thống (Kết hôn cận huyết), không sinh nhiều con (chỉ từ 01 đến 02 con)... và các chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về Dân số - KHHGD. Tăng cường tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, về nâng cao chất lượng dân số dân tộc ít người và về Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân.

Đối tượng tuyên truyền: Tất cả mọi người từ 15 tuổi trở lên. Ngoài phụ nữ 15-49 tuổi có chồng, tuyên truyền đến cả nam giới để họ chia sẻ trách nhiệm trong việc thực hiện KHHGD; tuyên truyền đến các đoàn viên, thanh thiếu niên về các Đề án “Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân”, “Giảm thiểu tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”; tuyên truyền đến các cụ cao tuổi và người thân về đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi”,.... Bên cạnh đó, luôn nhắc nhở đội ngũ cộng tác viên dân số thôn làng nhiệt tình, phát huy hết trách nhiệm, chịu khó, bố trí thời gian hợp lý. Phân loại danh sách quản lý phụ nữ từ 15 đến 49 tuổi để có phương pháp vận động phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác truyền thông. Đối với các cặp vợ chồng trẻ, mới lần đầu sinh con hoặc sinh hai con một bề, cũng có những lời khuyên kịp thời. Ngoài ra cũng vận động các vị già làng, trưởng bản để tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc mình hưởng ứng thực hiện tốt chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

3. Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD.

Ngay từ đầu năm, Phòng dân số đã triển khai xuống các xã, thị trấn tiến hành rà soát và tổng hợp danh sách đối tượng có nhu cầu sử dụng các BPTT phi lâm sàng (viên uống và bao cao su tránh thai) để có cơ sở đăng ký lên Chi cục dân số-KHHGD.

Tiếp nhận và cung cấp đầy đủ, kịp thời về số lượng cũng như chất lượng các phương tiện tránh thai phi lâm sàng (tiếp thị xã hội và miễn phí) thông qua đội ngũ cộng tác viên cơ sở.

4. Chiến dịch CSSKSS/KHHGD.

Phòng Dân số đã tham mưu UBND huyện ban hành công văn triển khai Chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản-kế hoạch hóa gia đình năm 2019.

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Phòng dân số đã tham mưu cho Trung tâm y tế huyện ban hành Kế hoạch và chỉ đạo các Trạm y tế xã, thị trấn phối hợp với Ban dân số xã triển khai chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD đợt 1 từ ngày 15/3/2019 đến ngày 26/4/2019 và đợt 2 từ ngày 12/9/2019 đến ngày 25/10/2019 trên địa bàn các xã, thị trấn. Kết quả đạt được như sau:

- Thực hiện các BPTT lâm sàng:

+ Đặt vòng 567/632 đạt 89,7 % so với KH tỉnh giao;

- + Triệt sản 18/12 đạt 150 % so với KH tỉnh giao;
- + Thuốc cấy 4/153 đạt 2,61 % so với KH tỉnh giao;
- + Thuốc tiêm tránh thai 1469/936 đạt 156,94 % so với KH tỉnh giao.
- Thực hiện các BPTT phi lâm sàng (tỉnh không giao kế hoạch):
- + Bao cao su tránh thai: 1.487 người;
- + Thuốc uống tránh thai: 4.849 người.
- Gói phòng chống viêm nhiễm đường sinh sản (tỉnh không giao kế hoạch):
- + Số phụ nữ được khám phụ khoa: 2.074 người;
- + Số phụ nữ được phát hiện viêm nhiễm và được điều trị phụ khoa: 1.319 người.

5. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong năm 2019.

*** Chỉ tiêu về dân số:**

- Tổng số hộ: 29.315 hộ.
- Tổng số nhân khẩu: 130.937 người.
- Phụ nữ 15-49 tuổi có chồng: 23.930 người.
- + Tỷ suất sinh: 14,36‰, giảm 1,7‰ so với năm 2018.
- + Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,23%, giảm 0,12% so với năm 2018.
- + Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên: 18,83%, tăng 0,03% so với năm 2018.

*** Chỉ tiêu kế hoạch hóa gia đình (tỉnh giao):**

Tổng số người mới sử dụng các Biện pháp tránh thai hiện đại trong năm là: 9.676/8.550 đạt 113,2 % KH., trong đó:

- Thực hiện các Biện pháp tránh thai lâm sàng:
- + Đặt vòng: 777 /903, đạt 86,04% KH; Giảm 30,36% so với cùng kỳ năm 2018.
- + Triệt sản: 20 /20, đạt 100% KH; Giảm 70% so với cùng kỳ năm 2018.
- + Thuốc cấy: 4/255, đạt 1,57% KH; Giảm 45,13% so với cùng kỳ năm 2018.
- + Thuốc tiêm tránh thai: 2.539/1.560, đạt 162,75% KH; Giảm 43,85% so với cùng kỳ năm 2018.
- Thực hiện các BPTT phi lâm sàng:
- + Bao cao su: 1.487 /1.392 đạt 106,82% KH; Giảm 6,08% so với cùng kỳ năm 2018.
- + Uống thuốc tránh thai: 4.849/4.420 đạt 109,70% KH; Giảm 16,50% so với cùng kỳ năm 2018.

6. Công tác nâng cao chất lượng hệ thống tin quản lý chuyên ngành dân số – KHHGD.

Đây là hoạt động phục vụ cho công tác ghi chép số liệu và quản lý sự biến động về Dân số. Đầu năm, Phòng Dân số đã tiếp tục chỉ đạo cán bộ, viên chức, cộng tác viên bám sát địa bàn, theo dõi, báo cáo kịp thời những biến động về dân số. Duy trì công tác báo cáo thống kê chuyên ngành và nhập thông tin biến động về dân số - KHHGD vào hệ thống tin quản lý chuyên ngành theo qui định.

7. Thực hiện triển khai Nghị định 39.

Thực hiện công văn số 29/CCDS-KHTV ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Dân số-KHHGD V/v triển khai Nghị định 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 trên địa bàn tỉnh năm 2019 và thông báo thông tư sửa đổi thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-

BLĐTBXH, Phòng dân số đã tham mưu cho Trung tâm Y tế ban hành công văn số 185/TTYT-PDS ngày 01/4/2019 gửi UBND các xã đang triển khai thực hiện Nghị định, đề nghị UBND các xã chỉ đạo cán bộ, công chức các ban, ngành ở xã phối hợp với viên chức dân số của Trạm y tế xã rà soát, lập danh sách đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 39/2015/NĐ-CP; đồng thời rà soát các đối tượng đã nhận tiền hỗ trợ nhưng vi phạm cam kết để Phòng dân số tổng hợp và tiến hành lập dự toán kinh phí và lập hồ sơ để cấp kinh phí cũng như thu hồi khoản hỗ trợ theo đúng quy định.

Trong tháng 10 đã chỉ đạo viên chức dân số xã tiến hành cho đối tượng ký cam kết và bổ sung giấy tờ cần thiết để hoàn thiện hồ sơ thủ tục chi trả chế độ cho 08 đối tượng với số tiền là 16.000.000đ.

8. Tình hình triển khai các dự án, đề án.

Căn cứ Hướng dẫn số 480/HD-SYT ngày 08/4/2019 của Sở Y tế Gia lai V/v Tổ chức thực hiện kế hoạch và triển khai ngân sách Chương trình Dân số-KHHGD năm 2019; Phòng dân số đã chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch tiếp tục triển khai các Đề án trên toàn huyện như sau:

- Tham mưu cho Trung tâm y tế huyện ban hành các Kế hoạch triển khai và tuyên truyền các đề án tại tất cả 20 xã, thị trấn, gồm các đề án sau:

+ Đề án “chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” Duy trì các hoạt động mô hình tại 10 xã và tuyên truyền tại 20 xã, thị trấn;

+ Kế hoạch tuyên truyền, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về Đề án “kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh”;

+ Đề án “nâng cao chất lượng dân số dân tộc ít người, giảm thiểu tỉ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”; Duy trì các hoạt động của Mô hình tại 10 xã và tuyên truyền tại 20 xã, thị trấn.

+ Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình “Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân”; Duy trì Mô hình tại 02 xã.

+ Kế hoạch tuyên truyền, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về Đề án “Sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh”.

- Tham mưu cho Trung tâm y tế huyện ban hành Kế hoạch triển khai tuyên truyền Đề án Tiếp thị xã hội và xã hội hóa các phương tiện tránh thai năm 2019 tại Thị trấn.

- Tham mưu cho Trung tâm Y tế huyện tổ chức khám sức khỏe cho 40 đối tượng nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn theo tiêu chuẩn của Đề án triển khai tại 2 xã Ia Pior và Ia Lâu.

- Duy trì công tác tuyên truyền và cung ứng các phương tiện tránh thai miễn phí đến với đối tượng có nhu cầu thuộc diện chính sách được hưởng miễn phí.

- Tiếp nhận Phiếu mẫu lấy máu gót chân từ Chi cục Dân số-KHHGD bàn giao cho Trung tâm y tế huyện để thực hiện Sàng lọc sơ sinh cho đối tượng.

II. Đánh giá chung.

Công tác Dân số -KHHGD đạt được những kết quả trên là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, sự chỉ đạo hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Y tế và Chi cục Dân số – KHHGD tỉnh; các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở quan tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo điều kiện hoạt động và tổ chức thực hiện mục tiêu DS-KHHGD. Có sự phối hợp tốt giữa Ban dân số xã với Trạm y tế về việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tổ chức bộ máy cán bộ, công chức, viên chức cán bộ làm công tác dân số và Ban Chỉ đạo công tác DS-KHHGD từ huyện đến cơ sở được kiện toàn và duy trì. Việc tham mưu đề xuất với các cấp ủy Đảng, chính quyền ngày

càng kịp thời, hiệu quả; sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể để triển khai các hoạt động công tác DS- KHHGD ngày càng chặt chẽ hơn.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, thì công tác Dân số - KHHGD trong năm 2019 vẫn còn những hạn chế, khó khăn sau:

- Chế độ bồi dưỡng cho cộng tác viên dân số ở thôn, làng, tổ dân phố vẫn còn quá thấp, so với các ngành khác, chưa phù hợp với nhiệm vụ được giao (100.000/CTV/tháng; 150.000/CTV/tháng đối với các CTV ở các thôn, làng thuộc vùng đặc biệt khó khăn).

- Đối tượng có nhu cầu sử dụng que cấy tránh thai nhiều mà chỉ tiêu miễn phí được ít, đến nay cũng chưa được phân bổ que cấy miễn phí xuống, lại chưa có cơ sở thực hiện cấy dịch vụ tại huyện, trong khi đối tượng không có điều kiện hoặc ngại đi xa nên cũng gây hạn chế trong vấn đề vận động đối tượng.

- Trung tâm Y tế huyện không thực hiện đình sản nên gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện về chỉ tiêu thực hiện đình sản trên địa bàn huyện.

- Số người thực hiện được thủ thuật lấy mẫu máu gót chân trẻ sơ sinh chỉ có một bác sĩ nên cũng ảnh hưởng đến tỷ lệ kết quả thực hiện sàng lọc sơ sinh trên địa bàn huyện.

III. Phương hướng, nhiệm vụ thực hiện công tác Dân số - KHHGD năm 2020.

1. Về công tác tham mưu.

Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân huyện chỉ đạo các ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia dân số- Y tế trong năm 2020.

Tham mưu cho Trung tâm Y tế huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai và tuyên truyền các đề án tại tất cả 20 xã, thị trấn nhằm thực hiện tốt công tác Dân số và phát triển năm 2020.

2. Về công tác truyền thông.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các hoạt động truyền thông, giáo dục nhằm tăng cường hơn nữa sự cam kết của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và người có uy tín trong cộng đồng đối với công tác dân số - KHHGD. Phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu tính giao về giảm sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, tăng chỉ tiêu thực hiện các biện pháp tránh thai. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đối tượng áp dụng các BPTT hiện đại mang tính bền vững.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các mô hình nâng cao chất lượng dân số, truyền thông giáo dục, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; tư vấn và thực hiện khám sức khỏe tiền hôn nhân; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, thực hiện sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh, nâng cao chất lượng dân số dân tộc ít người, giảm thiểu tỉ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, ... trên cơ sở đảm bảo sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và chính quyền các cấp. Tiếp tục duy trì công tác phối kết hợp với các ban, ngành đoàn thể trong huyện đặc biệt là đài phát thanh truyền hình huyện trong việc lồng ghép công tác dân số/KHHGD vào hoạt động của các đơn vị.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Ngày dân số thế giới 11/7, Ngày tránh thai thế giới 26/9, Ngày quốc tế người cao tuổi 01/10, Ngày quốc tế trẻ em gái 11/10, Tháng hành động Quốc gia về Dân số và Ngày dân số Việt Nam 26/12 bằng nhiều hình thức như: Mít tinh, tọa đàm, treo băng rôn, khẩu hiệu...

3. Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD.

Tiếp tục cung cấp đầy đủ và kịp thời về số lượng cũng như chất lượng các PTTT phi lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên cơ sở.

Tiếp tục thực hiện tốt việc cung cấp các BPTT và theo dõi đối tượng sử dụng BPTT phi lâm sàng trong năm.

4. Triển khai Chiến dịch CSSKSS/KHHGD.

Chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ban ngành đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và tham mưu Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo các Trạm y tế xã phối hợp tổ chức tốt 2 đợt chiến dịch/ năm.

5. Nâng cao chất lượng hệ thống tin quản lý chuyên ngành dân số - KHHGD.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ công tác thu thập thông tin, nhập thông tin vào kho dữ liệu thông tin điện tử chuyên ngành về Dân số – KHHGD theo qui định. Duy trì công tác báo cáo thống kê chuyên ngành theo qui định của Tổng cục Dân số - KHHGD.

6. Thực hiện triển khai Nghị định 39.

Tiếp tục tuyên truyền và triển khai có hiệu quả Nghị định 39 và các Đề án nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi của mọi người trong công tác Dân số và phát triển góp phần nâng cao kết quả thực hiện công tác Dân số năm 2020.

7. Triển khai các dự án, đề án.

Duy trì hiệu quả các mô hình đã xây dựng trong năm 2018, đã triển khai hoạt động trong năm 2019 và tiếp tục nhân rộng trong năm 2020 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

IV. Kiến nghị, đề xuất.

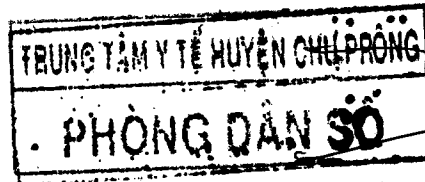
Đề nghị Sở Y Tế - Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh làm việc với Bệnh viện đa khoa tỉnh tạo điều kiện về nhân lực hỗ trợ cho Trung tâm Y tế huyện trong công tác thực hiện đình sản để đáp ứng nhu cầu cho đối tượng trên địa bàn huyện.

Trên đây là một số hoạt động cơ bản của công tác Dân số đã đạt được trong năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ thực hiện công tác Dân số năm 2020./.

Nơi nhận:

- Trung tâm y tế (b/c);
- Đảng ủy Y tế (b/c);
- Chi bộ Ban y tế Dự phòng;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Nhân

**BÁO CÁO THỰC HIỆN CHỈ TIÊU DÂN SỐ - KHHGD NĂM 2019
KẾ HOẠCH NĂM 2019**

(Kèm theo báo cáo số 04 /BC-TTDS ngày 10 tháng 10 năm 2019)

ST T		ĐVT	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Kế hoạch năm 2020
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
1	Dân số đầu năm	Người	126.875	129.295	129.295	130.937
2	Dân số cuối năm (cuối kỳ)	Người	129.295	131.712	130.937	132.650
3	Dân số trung bình	Người	128.085	130.504	130.116	131.794
	<i>Trong đó: Dân tộc thiểu số</i>	Người	60.905	62.160	61.802	62.610
4	Dân số tăng trong năm	Người	2.420	2.417	1.642	1.713
5	Dân số tăng tự nhiên	Người	1.725	1.749	1.609	1.646
6	Dân số tăng cơ học	Người	695	668	33	67
7	Số trẻ em mới sinh	Trẻ	2.057	2.069	1.869	1.910
8	Tỷ suất sinh	%o	16,06	15,85	14,36	14,50
9	Mức giảm sinh	%o	0,12	0,21	1,7	-0,14
10	Tỷ số giới tính khi sinh (số bé traoi so với 100 bé nữ)	Bé trai	110	109	115	112
11	Số sinh là con thứ 3 trở lên	Trẻ	387	372	352	349
12	Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên	%	18,8	18	18,83	18,3
13	Số người chết	Người	332	320	260	264
14	Tỷ suất chết	%o	2,59	2,45	2,00	2,00
15	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,35	1,34	1,23	1,25
16	Tỷ lệ tăng dân số cơ học	%	0,54	0,51	0,03	0,05
17	Tỷ lệ phát triển dân số	%	1,89	1,85	1,26	1,3
18	Tỷ lệ sử dụng BPTT	%	76	76,5	76,2	76,5